# BẢN TIN PHÁP LUẬT

TRONG SỐ NÀY

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI TIÊU BIỂU CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2024
Trang 2

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ VÀO KHU CÔNG NGHỆ CAO
Trang 5

MỘT SỐ QUY ĐỊNH NỔI BẬT VỀ PHÍ THẨM ĐỊNH ĐÁNH GIÁ TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN VÀ LỆ PHÍ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN
Trang 7

## *Hoạt động nổi bật của VPLS NHQuang*

Ngày 22/01/2024, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội đã tổ chức Hội thảo về "*Cơ chế phát triển thương mại, văn hóa (BID) nhằm giải trình, tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện Dự thảo Luật Thủ đô (sửa đổi)*" với sự tham dự của đại diện một số Ủy ban Quốc hội, bộ, ban, ngành, HĐND và UBND Tp. Hà Nội, các nhà khoa học, chuyên gia trong lĩnh vực pháp luật, văn hoá, thể thao và du lịch,... Luật sư Nguyễn Hưng Quang – Trưởng Văn phòng Luật sư NHQuang và Cộng sự được mời tham dự Hội thảo với vai trò là chuyên gia trong lĩnh vực pháp luật.

Trong bài tham luận "*Kinh nghiệm quốc tế về khu thúc đẩy thương mại, văn hoá (BID) và đề xuất mô hình BID cho Hà Nội*" trình bày tại Hội thảo, Luật sư Quang đề xuất Hà Nội cần phát triển các khu BID để có thể bảo tồn các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể, đặc biệt là không gian phố cổ, làng cổ và những không gian mới cho phát triển văn hoá. Bài tham luận đã nêu ra tiềm năng của Hà Nội trong phát triển các khu BID từ kinh nghiệm của thế giới và đưa ra một số đề xuất quy phạm hoá mô hình BID trong dự thảo Luật Thủ Đô (sửa đổi) cũng như những giải pháp thực thi khi Luật Thủ đô (sửa đổi) được thông qua.

Nội dung bài Tham luận được đăng tải trên VNLawFind tại: https://vnlawfind.com.vn/kinh-nghiem-quoc-te-ve-khu-thuc.../

# MỘT SỐ ĐIỂM MỚI TIÊU BIỂU CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2024

**HƯNG QUANG, THÚY MAI**

Ngày 18/01/2024, Quốc hội đã ban hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15 (**Luật Đất đai 2024**) thay thế Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (**Luật Đất đai 2013**) và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025. Luật Đất đai 2024 có nhiều nội dung sửa đổi, bổ sung nổi bật nhằm giải quyết những hạn chế của văn bản cũ. Bài viết này sẽ không phân tích những điểm mới đã được nhiều cơ quan, tổ chức khác giới thiệu và đánh giá như xác định giá đất, giao đất, cho thuê đất,... mà tập trung vào một số nội dung quan trọng của Luật Đất đai 2024 liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, năng lượng. Một số nội dung này đã được các luật sư của NHQuang&Cộng sự nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình xây dựng Luật Đất đai 2024, cụ thể như sau:

*Thứ nhất*, bổ sung quy định cụ thể về dự án vùng phụ cận các điểm kết nối giao thông và các tuyến giao thông có tiềm năng phát triển. Trước đây, Luật Đất đai 2013 không có định nghĩa cụ thể về vùng phụ cận mà chỉ đề cập "*đối với dự án hạ tầng kỹ thuật, xây dựng, chỉnh trang khu đô thị, khu dân cư nông thôn thì phải đồng thời xác định vị trí, diện tích đất thu hồi trong vùng phụ cận để đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án nhà ở, thương mại, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh*" (Điều 39, Điều 40, Điều 146).

Luật Đất đai 2024 đã bổ sung định nghĩa về vùng phụ cận tại khoản 49 Điều 3, theo đó, "*vùng phụ cận là vùng đất tiếp giáp với các điểm kết nối giao thông và các tuyến giao thông có tiềm năng phát triển theo quy hoạch*". Như vậy, khái niệm "vùng phụ cận" của Luật Đất đai 2024 đã thu hẹp phạm vi của vùng phụ cận của Luật Đất đai 2013. Luật Đất đai 2024 cũng xác định trách nhiệm của Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án vùng phụ cận các điểm kết nối giao thông và các tuyến giao thông có tiềm năng phát triển là một trong các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại khoản 26 Điều 79 Luật Đất đai 2024. Như vậy, quy định này sẽ điều chỉnh các quy định của Luật Quy hoạch đô thị 2009 liên quan đến xác định "vùng phụ cận", cụ thể là "đất hai bên đường", bao gồm quy định:

*"Điều 31. Lập quy hoạch để cải tạo, chỉnh trang đô thị; phát triển khu đô thị mới và trục đường mới trong đô thị*

*3. Việc lập quy hoạch chi tiết trục đường mới trong đô thị phải bảo đảm các yêu cầu sau:*

*a) Phạm vi lập quy hoạch tối thiểu là 50 mét mỗi bên kể từ phía ngoài chỉ giới đường đỏ của tuyến đường dự kiến;*

*b) Khai thác hiệu quả quỹ đất hai bên đường; nghiên cứu không gian kiến trúc, hình khối công trình, khoảng lùi của các công trình cụ thể, bảo đảm tăng cường tính chỉnh thể và tính đặc trưng của khu vực."*

*"Điều 62. Chuẩn bị quỹ đất để phát triển đô thị theo quy hoạch*

*4. Khi triển khai dự án phát triển các tuyến đường giao thông theo quy hoạch đã được phê duyệt, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải đồng thời tổ chức thu hồi đất hai bên đường theo quy hoạch, tổ chức đấu giá hoặc đầu thầu để lựa chọn chủ đầu tư theo quy định của pháp luật".*

Quy định mới về "vùng phụ cận" của Luật Đất đai 2024 là cơ sở để Nhà nước xem xét, thu hồi đất theo quy hoạch để phát triển các tuyến đường giao thông (bao gồm đường bộ, đường sắt, đường thuỷ và đường giao thông) theo quy hoạch. Các điểm kết nối không chỉ bao gồm các khu vực kết nối các tuyến giao thông mà còn các nhà ga đường, bến tàu... - những vị trí thuận lợi để phát triển đô thị. Quy định mới này sẽ giúp Nhà nước có cơ sở và thuận lợi hơn trong việc thu hồi đất với mục tiêu phát triển đô thị theo định hướng giao thông công cộng theo tinh thần của Nghị quyết 06-NQ/TW của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 hay Nghị quyết 15-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Ngoài ra, cơ chế thu hồi đất đối với "vùng phụ cận" được hy vọng

là sẽ tăng thêm nguồn thu cho ngân sách nhà nước từ chênh lệch địa tô khi Nhà nước quy hoạch, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật.

*Thứ hai*, bổ sung quy định chi tiết về trường hợp Nhà nước thu hồi đất để xây dựng các công trình năng lượng. Theo điểm e khoản 2 Điều 10 Luật Đất đai 2013, đất công trình năng lượng được coi là đất sử dụng vào mục đích công cộng thuộc nhóm đất phi nông nghiệp. Luật Đất đai 2024 tiếp tục khẳng định đất công trình năng lượng là đất có mục đích công cộng khi quy định xây dựng công trình năng lượng là một trong các trường hợp Nhà nước thu hồi đất để đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 79 Luật Đất đai 2024, việc thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng nhằm "*xây dựng công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng, bao gồm: nhà máy điện và công trình phụ trợ của nhà máy điện; công trình đập, kè, hồ chứa nước, đường dẫn nước phục vụ cho nhà máy thủy điện; hệ thống đường dây truyền tải điện và trạm biến áp; công trình kinh doanh dịch vụ, sửa chữa, bảo dưỡng thuộc phạm vi nhà máy điện; hệ thống chiếu sáng công cộng*". So với Luật Đất đai 2013, quy định này đã liệt kê cụ thể những loại công trình năng lượng thuộc trường hợp thu hồi đất nhằm giải quyết vướng mắc trong việc thu hồi đất để xây dựng các công trình năng lượng, đặc biệt các công trình năng lượng tái tạo và truyền tải điện.

*Thứ ba*, bổ sung quy định chi tiết về đất xây dựng công trình ngầm. Trước đây, Luật Đất đai 2013 đã đề cập và quy định về đất xây dựng công trình ngầm. Tuy nhiên, quy định còn chưa cụ thể và tồn tại nhiều hạn chế, dẫn tới khó khăn trong việc thực hiện công tác quản lý, khai thác liên quan đến xây dựng công trình ngầm, chẳng hạn: không giải quyết được vấn đề liên quan đến quyền của một chủ thể đối với mặt đất, mặt nước, khoảng không gian trên mặt đất, mặt nước và lòng đất trong trường hợp quyền sử dụng đất đó thuộc về chủ thể khác.

Khoản 1 Điều 216 Luật Đất đai 2024 đã quy định chi tiết về đất xây dựng công trình ngầm. Quy định này nhằm xác định rõ nội dung "quyền bề mặt" quy định tại Bộ luật Dân sự 2015 (từ Điều 267 đến Điều 273). Cụ thể, theo Luật Đất đai 2024, đất xây dựng công trình ngầm bao gồm "*đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm và không gian dưới lòng đất để xây dựng công trình trong lòng đất mà công trình này không phải là phần ngầm của công trình xây dựng trên mặt đất*". Luật Đất đai 2024 đã **(i)** quy định người sử dụng đất được quyền chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại không gian dưới lòng đất sau khi được Nhà nước xác định theo quy định của pháp luật; và **(ii)** có những chính sách hỗ trợ, ưu đãi để khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng vốn, kỹ thuật, công nghệ thực hiện các dự án xây dựng công trình ngầm. Quy định mới này nhằm phát huy tối đa nguồn lực đất đai, sử dụng đất đai hiệu quả, tiết kiệm và tạo điều kiện thuận lợi để khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển các công trình ngầm (như bãi đỗ xe ngầm, đường sắt đô thị, nhà ga ngầm...), đặc biệt ở khu vực đô thị.

*Thứ tư*, bổ sung quy định chi tiết về đất kết hợp đa mục đích. Đất kết hợp đa mục đích là một nhu cầu thực tế trong bối cảnh kinh tế - xã hội Việt Nam phát triển mạnh mẽ. Điển hình là việc kết hợp phát triển nguồn điện năng lượng tái tạo (như điện mặt trời mái nhà, điện gió) trên cùng một diện tích đất với phát triển nông nghiệp, ngư nghiệp... Đề án triển khai Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (Tuyên bố JETP) cũng có đề ra một trong các yêu cầu, nhiệm vụ để đảm bảo công bằng trong chuyển đổi năng lượng đó là *sử dụng đất đa mục tiêu cho sản xuất năng lượng tái tạo kết hợp với phát triển nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nhằm tăng cường tiếp cận năng lượng, tạo cơ hội đầu tư, tạo việc làm và tăng tính chủ động của các doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp cho phát triển năng lượng tái tạo*.

Tuy nhiên, Luật Đất đai 2013 chỉ quy định nguyên tắc sử dụng đất theo đúng mục đích và chưa có cơ chế điều chỉnh về việc diện tích đất được sử dụng với nhiều mục đích khác nhau, dẫn tới khó khăn trong việc thực hiện, gây nhiều vướng mắc về tiếp cận đất đai cho các dự án nguồn điện năng lượng tái tạo trong thời gian qua. Do đó, Luật Đất đai 2024 đã quy định cụ thể về các trường hợp đất được sử dụng kết hợp đa mục đích (ví dụ, đất nông nghiệp được sử dụng kết hợp với mục đích thương mại, dịch vụ...) và các điều kiện, yêu cầu sử dụng đất kết hợp đa mục đích tại Điều 218. Đây là một trong những điểm mới quan trọng nhằm thúc đẩy việc sử dụng đất hiệu quả và giải quyết được các vấn đề còn vướng mắc trong thời gian qua, đặc biệt đối với các dự án nguồn điện năng lượng tái tạo.

*Thứ năm*, bổ sung quy định cụ thể về góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai. Tích tụ đất đai là một

nhu cầu trong phát triển kinh tế, đặc biệt trong phát triển nông nghiệp nhằm mở rộng quy mô diện tích đất dựa trên việc hợp nhất nhiều thửa, tạo điều kiện cho hộ gia đình từ sản xuất nhỏ, tự cung, tự cấp lên sản xuất hàng hoá quy mô lớn. Thực tế cũng ghi nhận nhiều trường hợp người dân mong muốn hiến đất để mở đường trong các khu dân cư nông thôn hay hợp thửa để tránh tình trạng đất và nhà "siêu mỏng", "siêu méo". Việc góp quyền sử dụng đất giúp giải quyết được những nhu cầu trên, tuy nhiên quy định về góp quyền sử dụng đất chỉ được đề cập tại Luật Đất đai 2013 và chưa cụ thể, rõ ràng về thủ tục góp quyền sử dụng đất, trường hợp được góp quyền sử dụng đất và các điều kiện thực hiện, dẫn đến những vướng mắc trên thực tế.

Để giải quyết những vướng mắc trên, Điều 219 Luật Đất đai 2024 quy định góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai là phương thức sắp xếp lại đất đai trong một khu vực đất nhất định trên cơ sở sự đồng thuận của người sử dụng đất để điều chỉnh lại toàn bộ hoặc một phần diện tích đất thuộc quyền sử dụng của mình trong khu vực đó theo phương án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Điều 219 quy định cụ thể các trường hợp được thực hiện góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai, như sau:

(i) Tập trung đất nông nghiệp để thực hiện sản xuất.
(ii) Thực hiện dự án chỉnh trang, phát triển khu dân cư nông thôn, mở rộng, nâng cấp đường giao thông nông thôn.
(iii) Thực hiện dự án chỉnh trang, phát triển đô thị; cải tạo, nâng cấp hoặc xây dựng lại các khu nhà chung cư; mở rộng, nâng cấp đường giao thông trong đô thị.

Có thể thấy, Luật Đất đai 2024 đã có nhiều chỉnh sửa, bổ sung nhằm hoàn thiện khung pháp lý về đất đai và giải quyết các vấn đề còn tồn tại của Luật Đất đai 2013. Các doanh nghiệp cần cập nhật và nghiên cứu các quy định của Luật Đất đai 2024 cũng như các văn bản quy định chi tiết để có thể vận dụng trong hoạt động đầu tư kinh doanh của mình. Các doanh nghiệp cũng cần lưu ý đến các nội dung về chuyển tiếp được quy định trong Luật Đất đai 2024 như chuyển tiếp về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; chuyển tiếp về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; chuyển tiếp về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Trong trường hợp muốn tìm hiểu rõ hơn các chính sách và quy định mới của Luật Đất đai 2024, Văn phòng luật sư NHQuang&Cộng sự sẵn sàng giải đáp, cung cấp các ý kiến pháp lý liên quan./.

# MỘT SỐ CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ VÀO KHU CÔNG NGHỆ CAO

HUYỀN THU

Ngày 01/02/2024, nhằm tháo gỡ một số vướng mắc, tạo hành lang pháp lý thuận lợi hơn, và thúc đẩy việc phát triển khu công nghệ cao (**CNC**), Chính phủ đã ban hành Nghị định 10/2024/NĐ-CP quy định về khu CNC (**Nghị định 10**), thay thế cho Nghị định 99/2003/NĐ-CP về Quy chế khu CNC và Điều 112, Nghị định 31/2021/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 99/2003/NĐ-CP). Một trong những nội dung nổi bật của Nghị định 10 đó là xác định cụ thể 03 nhóm chính sách nhằm phát triển khu CNC, bao gồm: (i) Nhóm chính sách về đầu tư xây dựng và phát triển khu CNC (mục 1, Chương III); (ii) Nhóm chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư (mục 2, Chương III); và (iii) Nhóm các chính sách khác (mục 3, Chương III). Trong đó, các nội dung về ưu đãi, hỗ trợ khuyến khích các cá nhân, tổ chức đầu tư vào khu CNC được quy định chủ yếu tại nhóm chính sách (ii) bao gồm 05 chính sách ưu đãi và cơ chế khuyến khích. Dưới đây là một số nội dung tiêu biểu của nhóm chính sách này:

- *Chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đối với các dự án đầu tư vào khu CNC*: Nghị định 10 quy định mức ưu đãi, hỗ trợ đối với dự án đầu tư, các hoạt động trong khu CNC được áp dụng theo quy định của pháp luật về đầu tư, thuế, đất đai, tín dụng và pháp luật có liên quan. Bên cạnh đó, nhà đầu tư sẽ được ưu tiên tham gia nhiều chương trình hỗ trợ như về đào tạo, tuyển dụng lao động; chuyển giao công nghệ; đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ vốn vay;

- *Cơ chế khuyến khích đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật*: Nghị định 10 quy định tổ chức, cá nhân có kinh nghiệm, năng lực tham gia đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu CNC được khuyến khích thực hiện đầu tư xây dựng và kinh doanh toàn bộ/một phần hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu CNC với các ưu đãi về miễn tiền thuê đất, tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng hoàn trả, đồng thời được ưu tiên vay vốn, và thực hiện hình thức huy động vốn theo quy định pháp luật;

- *Chính sách phát triển hạ tầng xã hội phục vụ người lao động trong khu CNC*: Nghị định 10 quy định các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng phục vụ trực tiếp cho người lao động làm việc trong khu CNC được hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật về xây dựng nhà ở xã hội và pháp luật có liên quan. Nghị định 10 cũng quy định rõ đối tượng được thuê, mua, thuê mua nhà ở, cơ sở lưu trú phục vụ người lao động trong khu CNC (việc mua, thuê mua nhà ở chỉ thực hiện đối với khu nhà ở xây dựng ngoài ranh giới khu CNC) bao gồm (a) tổ chức là nhà đầu tư, cá nhân là chuyên gia, người lao động làm việc tại khu CNC được thuê nhà ở trong thời gian hoạt động, làm việc tại khu CNC; và (b) người lao động làm việc trong Ban quản lý khu CNC, chuyên gia và người lao động có hợp đồng lao động không xác định thời hạn với các nhà đầu tư tại khu CNC được ưu tiên xét mua nhà ở;

- *Chính sách đối với hoạt động nghiên cứu phát triển CNC, ươm tạo CNC, ươm tạo doanh nghiệp CNC và đào tạo nhân lực CNC*: Nghị định 10 quy định một số ưu đãi cho các dự án đầu tư xây dựng cơ sở nghiên cứu và phát triển CNC, cơ sở ươm tạo CNC, ươm tạo doanh nghiệp CNC như ưu đãi về miễn tiền thuê đất, tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng hoàn trả theo quy định về thu tiền thuê đất trong khu CNC. Bên cạnh đó, các cơ sở ươm tạo CNC, ươm tạo doanh nghiệp CNC... được nhận tài trợ, hỗ trợ vay vốn và bảo lãnh vốn vay của các Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và các quỹ, nguồn tài trợ hợp pháp khác để triển khai các hoạt động theo quy định của pháp luật;

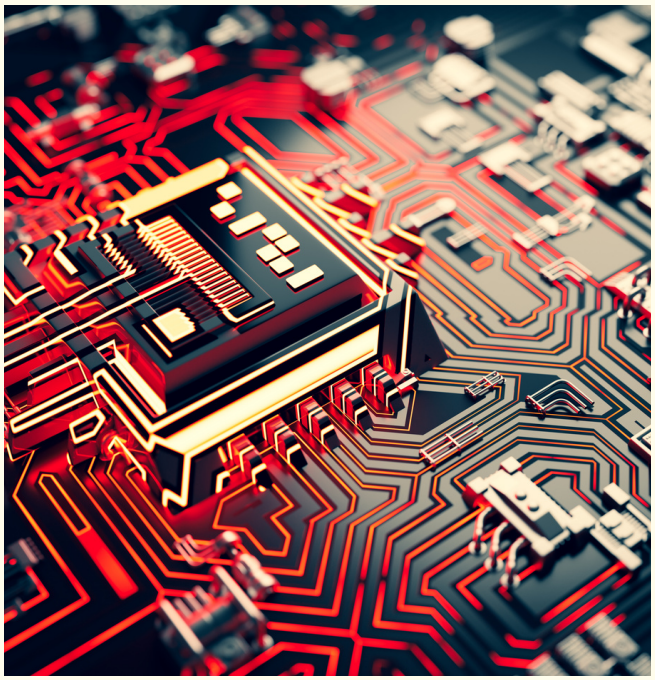

- *Chính sách đối với doanh nghiệp chế xuất trong khu CNC*: Ngoài các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Nghị định 10, doanh nghiệp chế xuất trong khu CNC quy định tại Nghị định này khi đáp ứng điều kiện về kiểm tra, giám sát hải quan, quy định áp dụng đối với khu phi thuế quan quy định tại pháp luật về thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu thì được áp dụng các quy định riêng đối với doanh nghiệp chế xuất hoạt động trong khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định của pháp luật về khu công nghiệp, khu kinh tế.

## MỘT SỐ BÌNH LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Tóm lại, việc xác định cụ thể các nhóm chính sách phát triển khu CNC, bao gồm nhóm chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư được kì vọng sẽ tạo được hành lang pháp lý thuận lợi để thu hút đầu tư vào phát triển khu CNC tại Việt Nam. Nghị định 10 đã tổng hợp và hệ thống các cơ chế, chính sách ưu đãi giúp nhà đầu tư thuận tiện trong việc tìm hiểu, tiếp cận các chính sách về phát triển, đầu tư khu CNC. Một số ưu đãi cũng được bổ sung theo hướng có lợi hơn cho các nhà đầu tư như miễn tiền thuê đất cho dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng, miễn tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng cho dự án đầu tư xây dựng cơ sở nghiên cứu và phát triển CNC,... Nghị định 10 sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 25/03/2024. Các cá nhân, tổ chức cần nghiên cứu văn bản này để xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp, đảm bảo quyền lợi của mình khi thực hiện hoạt động đầu tư liên quan đến khu CNC.

# MỘT SỐ QUY ĐỊNH NỔI BẬT VỀ PHÍ THẨM ĐỊNH ĐÁNH GIÁ TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN VÀ LỆ PHÍ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

**KIỀU TRINH**

Ngày 05/02/2024, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 10/2024/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản (**Thông tư 10**), thay thế Thông tư 191/2016/TT-BTC và Thông tư 91/2021/TT-BTC (văn bản sửa đổi, bổ sung Thông tư 191/2016/TT-BTC). Về cơ bản, nội dung của Thông tư 10 không có nhiều thay đổi so với văn bản cũ, và nhiều quy định được điều chỉnh theo hướng dẫn chiếu đến pháp luật chuyên ngành. Thông tư 10 có hiệu lực từ ngày 21/03/2024 với một số nội dung đáng chú ý như sau:

*Thứ nhất, kế thừa quy định về người nộp phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản, lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản của Thông tư 191/2016/TT-BTC*. Theo đó, Thông tư 10 ghi nhận người nộp lệ phí là tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản. Người nộp phí là tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trữ lượng báo cáo thăm dò khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

*Thứ hai, bổ sung hướng dẫn nộp phí, lệ phí và điều chỉnh tên tổ chức thu phí, lệ phí*. Theo đó, người nộp phí, lệ phí thực hiện nộp lệ phí khi được cấp giấy phép hoạt động khoáng sản, nộp phí theo thông báo của tổ chức thu phí theo hình thức quy định tại Thông tư 74/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính. Cũng theo Thông tư 10, tên tổ chức thu phí, lệ phí đã được điều chỉnh theo hướng khái quát và dẫn chiếu về quy định pháp luật chuyên ngành (không liệt kê tên các đơn vị như trước đây) nhằm đảm bảo tính đồng bộ của quy định pháp luật. Theo đó, Thông tư 10 quy định tổ chức thu lệ phí được xác định là cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật khoáng sản. Tổ chức thu phí là cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trữ lượng báo cáo thăm dò khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

*Thứ ba, điều chỉnh mức thu phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản*. Theo đó, mức phí, lệ phí này sẽ áp dụng theo Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư 10. So với Thông tư 191/2016/TT-BTC, mức thu phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động thăm dò khoáng sản trong Thông tư 10 không có sự thay đổi. Điểm khác biệt duy nhất là mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động khai thác khoáng sản. Cụ thể, Thông tư 191/2016/TT-BTC quy định mức thu lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản làm nguyên liệu xi măng từ 30.000.000 đồng/giấy phép hoặc 40.000.000 đồng/giấy phép. Trong khi đó, Thông tư 10 quy định, mức thu này là 40.000.000 đồng/giấy phép.

## MỘT SỐ BÌNH LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Thông tư 10 được ban hành nhằm thay thế một số nội dung về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản được quy định tại Thông tư 191/2016/TT-BTC và Thông tư 91/2021/TT-BTC trong bối cảnh một số văn bản pháp luật hướng dẫn các Thông tư trên đã bị sửa đổi, bổ sung, thay thế. Cần lưu ý, các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu phí, lệ phí không đề cập tại Thông tư 10 được thực hiện theo quy định tại các văn bản như: Luật Phí và Lệ phí 2015; Nghị định 120/2016/NĐ-CP; Nghị định 82/2023/NĐ-CP; Luật Quản lý thuế 2019; Nghị định 126/2020/NĐ-CP; Nghị định 91/2022/NĐ-CP; Nghị định 11/2020/NĐ-CP; Nghị định 123/2020/NĐ-CP; Thông tư 78/2021/TT-BTC. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật nêu tại Thông tư 10 được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

# NHÓM TÁC GIẢ

**NGUYỄN HƯNG QUANG**

*Trưởng Văn phòng luật sư NHQuang&Cộng sự*

**TRẦN THỊ THUÝ MAI**

*Tư vấn luật*

**NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH**

*Tư vấn luật*

# NHÓM BIÊN TẬP

**LÊ MAI PHƯƠNG**

*Tư vấn luật*

**ĐẶNG HUYỀN THU**

*Tư vấn luật*

**NGUYỄN THÙY DƯƠNG**

*Luật sư Cấp cao*

# THIẾT KẾ

**NGUYỄN HOÀNG AN**

*Tìm hiểu thêm về NHQuang tại:*


**Ha Noi Office:**
Villa B23, Trung Hoa - Nhan Chinh
Nguyen Thi Dinh Street, Nhan Chinh Ward
Thanh Xuan District, Ha Noi, Viet Nam
Tel: 84 24 3537 6939
Fax: 84 24 3537 6941
Web: www.nhquang.com

**Ho Chi Minh City Branch:**
First floor, Harmony Tower, No. 47-49-51
Phung Khac Khoan Street, Da Kao Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Viet Nam
Tel: 84 28 3822 6290
Fax: 84 28 3822 6290
Email: contact@nhquang.com